

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST

Ngày: 20/5/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Khánh

Ông Hoàng Văn Bình

-Thư ký phiên toà: Ông Lê Hoàng Giáp, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với bị cáo:

Trịnh Văn N, sinh năm: 1965. Tên gọi khác: không. Nơi ĐKKHKT: Phố Đông Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nơi ở hiện nay: thôn V, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt N. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: không; Đảng phái: là Đảng viên Đảng cộng sản Việt N bị đình chỉ sinh hoạt Đảng ngày 16 tháng 4 năm 2019. Văn hóa: 10/10. Nghề nghiệp: Hưu trí. Con ông Trịnh Quốc Hận (tên gọi khác: Trịnh Quốc Hậu là Liệt sĩ hi sinh năm 1968) và bà Đỗ Thị Thắm. Vợ: Hoàng Thị Hương Lan. Con có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: Tại Bản án số 53/217/HSST ngày 25/5/2017 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc. Bị cáo chưa chấp hành.

Tiền sự: không có.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 17/01/2019 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đào Thanh Đ, sinh năm 1958, trú tại: Phố Hưng Phúc, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn S, sinh năm 1958, trú tại: Phố Khánh Trung, phường Ninh Khánh, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

3. Ông Đặng Xuân H, sinh năm 1955, trú tại: ngõ 67, đường Trần Hưng Đạo, phố 10, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

4. Bà Trần Thị H1, sinh năm 1968, trú tại: Phố 9, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Thanh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn N đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa được xóa án tích; khoảng 21 giờ ngày 13/01/2019, Trịnh Văn N đến chỗ bạn là Đào Thanh Đ sinh năm 1958 hiện đang làm bảo vệ trông giữ xe cho doanh nghiệp Xuân Trường ở phố Tân Trung, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình để xem bóng đá. Khi đến nơi, Trịnh Văn N thấy Đào Thanh Đ, Hoàng Văn S sinh năm 1958 ở phố Khánh Trung, phường Tân Thành và Đặng Xuân Hòa sinh năm 1955 ở phố 10 phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình đang ngồi chơi để chờ xem bóng đá. Trong khi ngồi uống nước, Đào Thanh Đ rủ Trịnh Văn N, Đặng Xuân Hòa, Hoàng Văn Sinh đánh bạc dưới hình thức “Đánh phỏm” được thua bằng tiền thì mọi người đồng ý. Đào Thanh Đ, Trịnh Văn N, Đặng Xuân Hòa, Hoàng Văn Sinh dùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở lán rồi ngồi ở bàn uống nước để chơi, trước khi chơi mọi người thống nhất cách chơi là chia cho mỗi người 09 quân bài, người nào chia bài thì được 10 quân. Đánh lần lượt từ trái qua phải, số bài còn lại để ở giữa bàn. Đánh hết số bài để ở giữa thì kết thúc ván chơi. Ai có “phỏm” thì hạ xuống, số bài còn lại trên tay được tính điểm. Ai ít điểm nhất thì thắng. Người nào về nhì phải trả cho người thắng 5000 đồng, về ba trả 10.000 đồng, về cuối trả 15.000 đồng. Ai không có “phỏm” thì phải trả cho người về nhất 20.000đồng. Ai “ù” (có 03 phỏm) thì những người còn lại trả cho người “ù” 25.000đồng. Cả hội đánh bạc đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì Đào Thanh Đ nói nâng số tiền chơi tương ứng như trên lên mức 50.000đồng, 100.000 đồng, 150.000đồng, 250.000đồng cho nhanh, mọi người đồng ý. Lúc này Trần Thị H1 sinh năm 1968 trú tại phố 9 phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình (là bạn của Hòa) đến lán bảo vệ để tìm Hòa có việc. Thấy cả hội đang đánh bạc nên H1 ngồi xem, sau đó H1 xin vào chơi hộ cho Hòa (H1 cầm bài chơi, còn tiền thắng, thua do Hòa trả). Trước khi đánh bạc Đ có 6.000.000đồng, sử dụng 1.000.000đồng vào việc đánh bạc; Sinh có 2.750.000 đồng, sử dụng 250.000 đồng vào việc đánh bạc; N có 1.900.000đồng sử dụng vào việc đánh bạc; Hòa có 5.000.000đồng, sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc. Tổng số tiền Đ, Sinh, N, Hòa, H1 sử dụng vào đánh bạc là 3.650.000đồng. Cả hội đánh bạc đến khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình làm nhiệm vụ tại khu vực phát hiện bắt giữ. Thu giữ trên mặt bàn trước mặt các đối tượng số tiền 3.650.000đồng sử dụng vào việc đánh bạc và 01 bộ bài lơ khơ 52 quân. Thu giữ dưới chiếu tại giường ngủ ở lán bảo vệ của Đ số tiền 5.000.000đồng, Đ khai nhận đây là tiền để mua đồ dùng cho gia đình, không liên quan đến việc đánh bạc. Thu giữ trong người Hòa số tiền 4.500.000 đồng, Hòa khai nhận đây là tiền bán hàng, không liên quan đến việc đánh bạc. Thu trong người Sinh số tiền 2.500.000đồng

là tiền sinh hoạt của gia đình, không sử dụng vào việc đánh bạc. Thu trong người H1 số tiền 2.370.000đồng không sử dụng vào việc đánh bạc.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Cơ quan điều tra đã chứng minh số tiền bị cáo Trịnh Văn N đánh bạc với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm Đào Thanh Đ, Đặng Xuân Hòa, Hoàng Văn Sinh, Trần Thị H1 là 3.650.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 51/QĐ-VKS ngày 02/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trịnh Văn N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1,3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Trịnh Văn N phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321, điều 36, điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Trịnh Văn N xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo; Giao bị cáo Trịnh Văn N cho Ủy ban nhân dân xã N giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú nhận được bản sao bản án và Quyết định thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân nơi cư trú để giám sát giáo dục bị cáo; phạt tiền bổ xung bị cáo từ 10 triệu đến 15 triệu đồng. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.650.000đồng thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của áp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2]. Về tội danh và hình phạt: Bị cáo Trịnh Văn N là người đã bị kết án về tội Đánh bạc tại Bản án số 53/2017/HSST ngày 25/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 10 triệu đồng chưa được xóa án tích, vào khoảng 23 giờ 50 phút ngày 13/01/2019 tại lán bảo vệ trông giữ xe của Doanh nghiệp Xuân Trường thuộc phố Tân Trung, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình, bị cáo N đánh bạc được thua trái phép bằng tiền cùng với Đào Thanh Đ, Đặng Xuân Hòa, Hoàng Văn Sinh, Trần Thị H1 dưới hình thức đánh “phỏm” thì bị Công an thành phố Ninh Bình phát hiện thu giữ. Tổng số tiền đánh bạc là 3.650.000đồng.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, lời khai người làm chứng, biên bản bắt vi phạm hành chính và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Trịnh Văn N

phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng là khách thể luật hình sự bảo vệ. Về nhân thân: năm 2017 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt 10 triệu đồng về tội Đánh bạc, bị cáo chưa thi hành, bản thân bị cáo là Đảng viên nhưng không lấy đó làm bài học nay lại phạm tội Đánh bạc, do vậy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng đối với hành vi của bị cáo. Khi quyết định hình phạt xét thấy: Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có bố là liệt sĩ, bố bị cáo có thành tích được thưởng huân chương kháng chiến, huy chương chiến sĩ vẻ vang. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết nặng trách nhiệm hình sự: không có. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp; giao bị cáo cho Ủy ban xã nơi cư trú và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, áp dụng thêm hình phạt bổ sung phạt tiền, là cũng có tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Bị cáo vẫn còn phải chăm sóc mẹ già nên cần miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

[3].Đối với Đào Thanh Đ, Hoàng Văn Sinh, Đặng Xuân Hòa, Trần Thị H1 là những người tham gia đánh bạc cùng với Trịnh Văn N nhưng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, bản thân Đ, Sinh, Hòa, H1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật hình sự nên không đủ điều kiện xử lý hình sự. Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc là phù hợp với pháp luật.

[4].Về vật chứng: Số tiền đánh bạc của bị cáo và những người có quyền lợi liên quan là 3.650.000đồng là tài sản sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Bộ bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 5.000.000 đồng thu giữ của Đào Thanh Đ, số tiền 4.500.000 đồng thu giữ của Đặng Xuân Hòa, số tiền 2.500.000 đồng thu giữ của Hoàng Văn Sinh, số tiền 2.370.000 đồng thu giữ của Trần Thị H1 không liên quan đến việc đánh bạc. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho Đ, Hòa, Sinh, H1 theo quy định.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5].Bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 36, các điểm s, x khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn N** 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ

Giao bị cáo Trịnh Văn N cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Gia đình bị cáo Trịnh Văn N có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã N trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo
- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Trịnh Văn N 12.000.000đồng (*mười hai triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 3.650.000đồng (*Ba triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

(*Hiện số tiền đang ở tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự theo Ủy nhiệm chi ngày 04/4/2019 của Kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình*).

-Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

(*Vật chứng có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2019 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trịnh Văn N phải nộp 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS
- Bị cáo, người có QLNVLQ đến vụ án
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Thủy

